

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC VIỆT SKILL
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC VIỆT SKILL

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET SKILL TECHNOLOGY EDUCATION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107250556

3. Ngày thành lập: 15/12/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 68 phố Tây Sơn, Thị trấn Phùng, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0462694138

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
2.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
3.	In ấn	1811
4.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
5.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay;	5229
6.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
7.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
8.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
9.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
10.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
11.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
12.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dụng cụ, thiết bị y tế và chỉnh hình. - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772

13.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
14.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
15.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
16.	Thu gom rác thải độc hại	3812
17.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
18.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
19.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
20.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
21.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
22.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
23.	Bán mô tô, xe máy	4541
24.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
25.	Bán buôn thực phẩm - Kinh doanh thực phẩm chức năng (khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	4632
26.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao - Bán buôn máy, thiết bị y tế loại sử dụng trong gia đình như: máy đo huyết áp, máy trợ thính...	4649(Chính)
27.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
28.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
29.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ loại nhà nước cấm)	8299
30.	Giáo dục mầm non	8510
31.	Giáo dục tiểu học	8520
32.	Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông	8531
33.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
34.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
35.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552

36.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm(gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Dạy về tôn giáo; - Các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể. Nhóm này cũng gồm: - Dạy lái xe cho những người không hành nghề lái xe; - Dạy bay; - Đào tạo tự vệ; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
37.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
38.	Hoạt động thể thao khác	9319
39.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
40.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
41.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
42.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học xã hội và nhân văn	7220
43.	Quảng cáo	7310
44.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
45.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
46.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
47.	Đại lý du lịch	7911
48.	Điều hành tua du lịch	7912
49.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
50.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
51.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
52.	(Doanh nghiệp chỉ được hoạt động sản xuất kinh doanh khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật hiện hành)	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 68.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	34 ngõ 25B, Cát Linh, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	6.120.000	61.200.000.000	90	B8993824	
			Tổng số	6.120.000	61.200.000.000	90		
2	NGUYỄN VĂN THI	12B Hoàng Hoa Thám, Phường Ngọc Hà, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	340.000	3.400.000.000	5	001072004997	
			Tổng số	340.000	3.400.000.000	5		
3	LÊ THỊ VIỆT HÀ	Thị trấn Xuân Mai, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	340.000	3.400.000.000	5	112475769	
			Tổng số	340.000	3.400.000.000	5		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Ngày sinh: 16/10/1976

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: *Hộ chiếu Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: B8993824

Ngày cấp: 31/03/2014

Nơi cấp: *Cục quản lý xuất nhập cảnh*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

34 ngõ 25B Cát Linh, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Số 8 ngách 157/60 phố Chùa Láng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội